

Hồi 78

Ngưỡng Cửa Vinh Quang



gay ngày hôm sau, Đại Quán dời đồng cỏ Misashino, để Hạo Nhiên ở lại lều một mình.

Lo buồn dần lắng, nhường chỗ cho những suy nghĩ chín chắn hơn trong lòng Hạo Nhiên. Nó không thể bỏ nơi này để đi tìm sư phụ, phần không biết thầy bị giam giữ chỗ nào, phần đã hứa chờ Lâm Bằng trở lại.

Ngày nào, Hạo Nhiên cũng ra xóm tiều hỏi thăm tin tức. Nhưng cũng như nó, những người dân quê chất phác chẳng biết gì hơn. Việc quân quan là những việc xa vời, thuộc về một thế giới khác không liên hệ gì đến họ. Nếu có người nào chẳng may bị oan ức thì ráng chịu. Họ chỉ biết việc trước mắt. Thương Hạo Nhiên cô cút, họ cho nó kê, đậu, đôi khi thóc gạo và giúp nó sửa lại căn lều. Đổi lại, Hạo Nhiên phụ dân xóm làm những việc vặt như xới cỏ, trồng rau, kiếm củi.

Ngày lại ngày trôi đi, Lâm Bằng không trở lại, Đại Quán cũng chẳng tin tức gì, Hạo Nhiên thấy sốt ruột. Buổi chiều, tựa cửa nhìn về hướng núi Chichibu, tưởng đến nơi sư phụ bị giam giữ, nó hình dung ra một Thạch Đạt Lang tiều tụy gầy yếu, thương cảm tràn ngập, nước mắt lại chan hòa, không sao cầm được. Trời thu nhạt, cỏ cháy dần. Những cánh chim tựa mũi kim theo nhau thành hàng bay về phía chân trời xa tắp. Đối với Hạo Nhiên, những con chim đàn ấy sao mà sung sướng quá và nó mong được như chúng.

Một bữa kia không chịu nổi sự khắc khoải dần vật, Hạo Nhiên quyết định ra đi tìm sư phụ.

Bản tính cẩn thận và lo xa, nó chuẩn bị kỹ càng đủ mọi thứ: nón nan, dép cỏ, ống nước đeo vai, nấu cơm nắm thành gói vào lá tre để ăn bữa một, lại mang trong bọc ít cá khô, thịt muối dành riêng cho sư phụ.

Trước khi đi, Hạo Nhiên không quên tạt qua xóm tiều, từ biệt những người đã làm ơn cho nó và dặn dò trông nom hộ căn lều rồi mới nhắm hướng núi Chichibu thẳng tiến. Sau những năm theo Thạch Đạt Lang, nhất là từ ngày sư phụ bị bắt, tính tình Hạo Nhiên đổi khác. Nét mặt nó đăm chiêu, cử chỉ cũng dè dặt và ít cười nói. Tuy vẫn tháo vát như xưa nhưng làm việc gì bây giờ cũng đắn đo, chứng tỏ nó đã có ít nhiều từng trải.

Đi gần cả ngày thấm mệt, Hạo Nhiên ngồi giở cơm nắm ra ăn. Trời chiều, gió thổi mạnh, trông ra xung quanh chỉ thấy lùm nọ tiếp bụi kia, lá rừng rơi lả tả ngập gốc cây. Cảnh hoang vu càng như gợi trong lòng nó nỗi cô độc. Hạo Nhiên ăn mau cho xong bữa để tiếp tục cuộc hành trình, hy vọng đi thêm chút nữa may ra trước khi trời tối gặp được căn lều bỏ hoang của người kiếm củi hay đốt than nào đó cũng có thể tạm trú qua đêm. Nhưng càng đi càng vắng. Con đường mòn trước mặt mờ mờ rồi khuất dần trong màu lam nhạt của những vạt sương chiều lãnh đãng. Tuy thế Hạo Nhiên không ngại. Ngay cả từ khi còn nhỏ, nó đã gặp cảnh hoang vắng nhiều lần nên rất vững tâm. Cùng lắm thì tìm một hốc đá nào đó chui vào đánh một giấc đợi hôm sau trời sáng sẽ đi tiếp chứ gì ! Bỗng nó lắng tai chú ý. Có tiếng chân đều đặn đạp lá khô và tiếng ngựa hí nho nhỏ. Hạo Nhiên nấp vội vào gốc cây giương mắt nhìn về phía tiếng động quan sát.

Đợi không lâu, quả thấy có bóng người dẫn ngựa đi tới. Trên lưng ngựa, một tráng sĩ cao lớn ngồi, hai chân buông thõng.

Ngựa xem chừng đã mệt, đi chậm chậm. Còn người thì chẳng ai nói với ai lời nào. Trong bóng đêm chập choạng, Hạo Nhiên không phân biệt được diện mạo cùng y phục nhưng khi họ đến gần, nó sửng sốt. Hai người ấy chính là Thạch Đạt Lang, sư phụ nó, và Lâm Bằng, hiệp sĩ đất Kiso !

Hạo Nhiên mừng nhảy cẫng. Nó hét lớn:

- Thầy ! Thầy ! Con đây !

Rồi ủa ra nắm lấy cương ngựa. Con vật sợ hãi co cẳng hí một tiếng dài. Nếu không nhờ Lâm Bằng nhanh nhẹn ghim lại thì nó đã lồng lên chạy mất rồi.

- Hạo Nhiên hả ?

Từ lưng ngựa, Thạch Đạt Lang nhảy xuống ôm vai đồ đệ:

- Con ra đây làm gì thế ?

Lâm Bằng cũng hỏi:

- Sao biết chúng ta về mà ra đón ?

- Ủ. Sao con biết chúng ta về ?

Hạo Nhiên đáp, giọng đứt quãng vì xúc động:

- Con ... con ... đi tìm thầy !

Thạch Đạt Lang nhắc bổng thằng bé lên nhìn kỹ. Thấy lĩnh kính hành trang, nào nón nan, túi cơm, ống nước, dép cỏ đeo lưng lẳng, hấn cười lớn, đặt nó lên ngựa:

- Ta biết con là đứa trẻ tốt, nhưng bận sau chớ làm thế ! Con rõ ta ở đâu mà tìm ! May mà gặp hôm nay chứ nếu không, ta với con đã lạc nhau rồi !

Lâm Bằng cũng nói:

- Phải đó ! Người không nhớ trước kia ta đã dặn cứ ở nhà đợi ta à !

Hạo Nhiên gật:

- Nhưng lâu quá chẳng thấy tráng sĩ về.

Rồi như sực nhớ điều gì, nó tiếp:

- Lúc thầy đi vắng, có thiền sư Đại Quán đến tìm.

- Vậy ư ? Ông nhắn gì không ?

- Dạ không. Nhưng cũng có cả một người tên Giang tự xưng là đồ đệ của thầy nữa.

-Ồ !

Thạch Đạt Lang mừng, hỏi kỹ hơn. Hạo Nhiên bèn đem chuyện gặp Giang và Đại Quán ra kể cho hắn nghe rõ hết. Thạch Đạt Lang lộ vẻ đăm chiêu, đoạn nói:

- Không ngờ Đại Cổ dẫn dắt thằng Giang làm những chuyện tày trời như thế. Bây giờ ta mới hiểu vì sao bị bắt và vì sao tự nhiên lại được thả ra. Ta chắc chín phần mười Đại Quán có can thiệp.

Đoạn như muốn chấm dứt câu chuyện và dành những suy tư về hậu quả việc ấy cho riêng mình, hắn nói lảng, bảo đồ đệ:

- Con biết Lâm tráng sĩ chứ ?

- Dạ biết.

- Nhưng chưa rõ liên hệ với ta ra sao đâu nhỉ ! Tráng sĩ là ân nhân của ta, nhất là khi ta còn trong vòng lao lý. Tráng sĩ với ta đã kết nghĩa huynh đệ, vậy từ nay con gọi ông bằng sư thúc.

Hạo Nhiên định tuột xuống thi lễ, nhưng Lâm Bằng vội gạt đi, cho rằng những hình thức ấy lúc này không cần thiết. Vỗ nhẹ lưng nó, gã nói:

- Hay lắm. Chưa lập gia đình mà ta đã có cháu. Giá mẫu thân ta còn, chắc người hài lòng lắm.

o0o

Cả ba về đến nhà, đêm đã khuya, sương xuống lạnh buốt. Hạo Nhiên ôm củi ra nhóm lửa ở giữa nhà sưởi, lại mang cơm nắm cá khô thịt muối ra mời sư phụ và sư thúc cùng ăn.

Bữa cơm đạm bạc, nhưng đối với nó, trong không khí ấm cúng của gian nhà cỏ, bên ngọn lửa nhảy múa reo vui, quả là bữa tiệc mừng mọi người bình an đoàn tụ.

Thấy sư phụ hơi xanh và ở tay, ở cổ có nhiều vết thương chưa lành, nó hỏi tại sao. Thạch Đạt Lang cười, nói lảng:

- Chẳng có gì đáng ngại. Hôm nay gặp con, lại có thêm Lâm hiền đệ, thật là điều may mắn không ngờ ta được hưởng. Hãy cứ vui như thế đã, chẳng nên quan tâm đến những việc khác.

o0o

Ba hôm sau, trong khi Lâm Bằng và Thạch Đạt Lang đang xới đất ở sau nhà, gây một vườn rau mới thì có khách đến thăm. Ấy là Kỳ Sâm. Gã mang một phong thư của Tôn phủ triệu Thạch Đạt Lang đến để sát hạch. Nếu được chấp thuận, Tôn đầu lĩnh sẽ đích thân mời hắn vào yết kiến và có thể dùng hắn trong một chức giảng huấn viên của Tôn phủ.

Thư gửi qua tay vị hào trưởng vùng Akagi là Hà Chu Cát Tĩnh và cũng là thân phụ của Kỳ Sâm. Vâng lệnh thân phụ, gã mang bản triệu dụng chuyển cho Thạch Đạt Lang, kèm với thư của Đại Quán và thiệp mời của thân phụ gã cùng một con ngựa, giục Thạch Đạt Lang đi ngay. Đạt Lang ngần ngại:

- Tại hạ mới được phóng thích, đi ngay có điều bất tiện.
- Tại sao bất tiện ?
- Hình dung, y phục thế này e thất lễ chăng ?

Kỳ Sâm vội gạt đi:

- Không sao, gia nghiêm đã nghĩ đến chuyện ấy. Xin cứ theo tại hạ, mọi việc chu toàn cả rồi !

Không thể từ chối, Thạch Đạt Lang già biệt Lâm Bằng, báo tin hắn được triệu vào Tôn phủ khảo hạch để thu dụng vào giảng huấn bộ. Nghe tin, Hạo Nhiên mừng hết sức. Thế là từ nay, thầy nó không phải lang bạt nữa mà nó cũng yên tâm chẳng lo không trở thành một kiếm sĩ có tương lai như lòng hằng mong ước.

Đến lâu đài, chủ nhân Hà Chu Cát Tĩnh đích thân ra cửa nghênh tiếp. Thi lễ xong, thay áo nhẹ, gia nhân dẫn vào nhập tiệc, cũng vẫn ở gian phòng xưa, trước đây hắn đã gặp Đại Quán và Trúc Mộ.

Gặp lại Đại Quán, Thạch Đạt Lang vui mừng khôn xiết. Hắn phục xuống tạ ơn nhà sư đã can thiệp cứu hắn khỏi ngục thất. Đại Quán đỡ dậy, nói:

- Bất tất ! Ta chỉ chứng minh nỗi oan con phải chịu và đòi sự công bằng mà thôi. Gặp bất cứ trường hợp nào như thế ta cũng can thiệp, chẳng cứ gì riêng gì trường hợp của con.

Bữa tiệc thịnh soạn. Tuy chỉ có ba người, sau thêm Kỳ Sâm nữa, nhưng thật vui vẻ.

Đề cập cuộc khảo hạch ngày hôm sau, Đại Quán có vài lời khuyên. Ông thực tâm tin tưởng Tôn Điền Tùng Cương là người đủ tài đức trị nước nên mong Thạch Đạt Lang phục thị Tôn phủ.

- Tôn Điền Tùng Cương là một chính trị gia khôn khéo, nhìn xa trông rộng và thực tế. Con nên lựa lời đối đáp, ta mong con thành công.

Thật ra, những ý kiến của Đại Quán không hợp với ý Thạch Đạt Lang. Trong thâm tâm, hắn chẳng muốn bị ràng buộc. Sau thời kỳ canh tác ở Hotengahara, hắn quả có ý tìm minh chủ, đem lưỡi gươm của mình phục vụ lãnh tụ nào đó có tài năng và đức độ, nhưng xét tình hình ngày nay, khó mà thực hiện ý định ấy.

Họ Tôn Điền ở Edo cũng như Hòa Giả ở Osaka đều chỉ lo củng cố quyền lực của phe phái. Dân chúng vẫn lầm than, chịu đựng nhiều bất công, tại nhiều nơi đã phát sinh mầm mống nổi loạn. Sứ quân chẳng có sách lược an dân kiến quốc gì, nên Thạch Đạt Lang thất vọng không muốn phí năng lực vào những cuộc tranh chấp đảng tộc, bè phái như thế.

Tuy vậy, hắn không tiện từ chối, sợ làm mất lòng và nhất là sau vụ bắt bố vừa rồi, sợ làm liên lụy đến những người đã để hết tin tưởng bảo trợ hắn.

Hôm sau, một ngày trọng đông nắng đẹp, Thạch Đạt Lang mặc lễ phục, cưỡi ngựa tía xuống núi. Dưới mắt khách bàng quan, rõ ràng tương lai đời hắn đầy rực rỡ, mỗi bước đi của hắn về phía Tôn phủ là một bước đến gần ngưỡng cửa vinh quang.

Cách cổng Wadakura chừng mười trượng, thấy bảng đề “hạ mã”, Thạch Đạt Lang xuống ngựa, trao cương cho mã phu rồi thông thả đi vào. Thông báo danh tính xong, hắn được mời vào phòng chính trong nghênh khách đường ngồi đợi.

Phòng rộng thênh thang, tiếp được tới hàng trăm khách chứ không ít và được mệnh danh là “lan sảnh” vì ngay chính giữa có treo bức họa lan điều thật lớn.

Thị nữ mang trà bánh tới, nhưng ngoài những kẻ nô tài này ra, đợi mãi chẳng thấy ai đến tiếp xúc. Lại là người khách độc nhất trong phòng, ngồi lâu phát chán, hắn đứng dậy đi quanh. Gần chiều, mới thấy một lão ông bệ vệ bước ra. Tuổi chừng tám chục, tóc bạc như cước nhưng sắc diện hồng hào trông còn tráng kiện lắm. Ông tự xưng là Vạn Mẫn Chương thuộc hội đồng trưởng lão được cử đến để nghênh tiếp khách quý.

Thạch Đạt Lang cũng tự khai danh tính, trình sơ qua về dòng họ và tổ phụ. Nghe xong mỗi câu, ông lại gật đầu, chiếc cằm phì nộn khẽ rung động.

- Tiểu nhân đến đây theo lời triệu của Tôn phủ. Vậy xin kính cẩn nghe lời chỉ giáo.
- Đa tạ đại hiệp.

Đoạn, dường bối rối phải lựa lời diễn tả một điều khó nói, ông tiếp:

- Mấy hôm trước đây, hội đồng trưởng lão đã xét lời thiên sư Đại Quán đề cử đại hiệp vào một chức vụ thuộc giảng huấn bộ. Đề nghị của hội đồng đã đệ trình lên Tôn đại gia, tiếc thay ngài không thuận. Sáng nay chúng ta lại tái trình việc ấy, nhưng vẫn không lay chuyển được ý ngài.

Thạch Đạt Lang cúi đầu nghe, im lặng.

- Tôn gia nói đã một lần tiếp xúc với đại hiệp. Ngài rất có hảo cảm nhưng vì lý do riêng, không tiện để đại hiệp giữ chức vụ gì trong Tôn phủ lúc này ...

Thấy Thạch Đạt Lang vẫn cúi đầu, giọng ông trầm xuống, nặng nề an ủi:

- Trong cuộc sống vô thường, chuyện xảy ra như vậy không phải là hãn hữu, đại hiệp chẳng nên quan tâm. Được hay mất, nhiều khi cũng nhờ may rủi.

Thạch Đạt Lang kính cẩn:

- Đa tạ lão tiên bối, tiểu nhân hiểu.

Vạn Mẫn Chương thì tỏ ý quan hoài. Thạch Đạt Lang, trái lại, mừng vô tả. Hắn cảm thấy như có một quyền lực gì cao hơn quyền lực của Tôn đầu lĩnh đã an bài mọi sự để hắn được tự do lựa chọn đường đi, dẫn đến và trao cho hắn một chức vụ vinh hiển, ích lợi cho dân tộc hơn chức vụ của Tôn gia nhiều.

Nhìn Thạch Đạt Lang điềm tĩnh, không lộ vẻ xúc động, Vạn Mẫn Chương nghĩ thầm: “Thật là con người biết tự chu”.

- Được biết ngoài sở trường về kiếm pháp, đại hiệp còn có tài về mỹ thuật. Giá đại hiệp cho lão phu được chiêm ngưỡng đôi chút tài năng hiếm có ấy thì hay biết mấy. Xem nét bút, đánh giá được con người. Nếu có dịp trình lên Tôn đại gia, lão phu chắc ngài có con mắt tinh tế, sẽ thẩm định tác phẩm của đại hiệp không nhầm lẫn. Mong đại hiệp hiểu ý và đừng cho là lão phu ngạo mạn.

Dứt lời, ông đứng dậy nhìn Thạch Đạt Lang lần cuối, nói mấy lời cáo biệt và bước khỏi khách sảnh.

Hiểu rõ thâm ý của Vạn Mẫn Chương, Thạch Đạt Lang mỉm cười. Ông muốn hắn biểu lộ chí hướng trong một tác phẩm, đặc biệt ở trường hợp này, một tác phẩm nghệ thuật. Được lắm ! Hắn sẽ làm, nhưng không phải nhằm mục đích được thu dụng như Vạn Mẫn Chương đã gợi ý mà chỉ để bày tỏ ý kiến mình.

Khi còn nhỏ, Thạch Đạt Lang đã yêu thích nghệ thuật. Cái đẹp bao giờ cũng làm hắn xúc động. Từ vẻ huy hoàng của buổi bình minh rực rỡ ánh dương quang đến những

bông hoa dại nhỏ li ti cạnh tảng đá rêu phong, mỗi cảnh mỗi vật đều gây cho hắn nhiều cảm xúc. Chỉ tiếc hắn đã không có được kỹ thuật điều luyện để diễn tả những xúc động ấy trên giấy như trong bức tranh “hạt giẻ” của Tống Lương Khải hắn đã xem ở thư phòng Cổ Huy Đạo năm nào.

Rồi vì lang bạt khắp nơi, không tiện và không có thì giờ vẽ tranh, hắn chẳng mấy khi tập luyện. Đôi khi nhàn rỗi, không có hứng tác tượng, Thạch Đạt Lang lại mang bút mực ra vẽ theo trí nhớ những cảnh hoặc vật đã gặp. Những nét vẽ ấy thường gò bó, chẳng được tự nhiên và không mạnh mẽ tung hoành như những đường gươm sắc bén của hắn nên hắn chẳng muốn ai xem và cũng chẳng muốn giữ làm gì.

Hôm nay, bỗng nhiên bị kích động vì lời yêu cầu của Vạn Mẫn Chương mà hắn coi như một thách thức, Thạch Đạt Lang thấy hứng khởi bừng bừng. Bèn gọi con hầu mang bút mực và màu vẽ đến. Tiện có bức hình phong ở góc phòng còn trắng, hắn mang đặt cạnh chỗ ngồi. Trầm ngâm một lát, Thạch Đạt Lang phóng bút vẽ lên đó những hình ảnh ào ào từ trong đầu tuôn ra như thác lũ. Hắn làm việc nhanh và liên tục, mất đổ lửa, trong một cơn sốt cảm hứng tưởng không bao giờ dứt.

Đến khi bình phong không còn chỗ trống và lòng nhiệt thành cũng giảm, Thạch Đạt Lang rút giấy lụa lau mồ hôi trên mặt rồi thả bút vào bình nước, đứng lên, không nhìn lại bức họa mà cũng không sửa một nét nào.

Xốc lại quần áo, hắn bước ra cửa. Quay nhìn cánh cổng Wadakura, một câu hỏi bỗng thoáng qua trong trí: Vinh quang ở đâu ? Bên này hay bên kia cánh cổng ? Thạch Đạt Lang bước nhanh, tự cho mình đã gặp may mắn.

Vạn Mẫn Chương trở lại khách sảnh. Ông nhìn bức họa hầy còn ướt mực. Bức họa vẽ cảnh đồng Musashino, cỏ cháy vàng chiếm nửa bình phong. Chính giữa là vầng thái dương đỏ thắm, và thủy mặc được dùng để diễn tả bầu trời mây vùn vủ của một ngày đông bão.

Vạn Mẫn Chương lẩm bẩm: “Con hổ đã được Tôn gia thả về rừng mất rồi !”.

o0o

Hôm sau, Thạch Đạt Lang trở lại lều, bộ lễ phục vẫn còn cứng bột hồ nhưng bụi đất đã làm lem nhem những chỗ lụa trắng. Lâm Bằng mừng rỡ:

- Mừng đại huynh ! Đệ chờ từ sớm. Đại huynh đi rửa mặt rồi thay áo. Có phải nhận việc ngay không ?

Thạch Đạt Lang cười:

- Không. Đề nghị bị bác.
- Bị bác ? Đại huynh không giỡn đấy chứ ?
- Ai giỡn làm gì !
- Tiếc quá nhỉ ! Khó có cơ hội như thế nữa.
- Hiền đệ mà cũng nghĩ vậy à ? Hiền đệ cho là vinh quang chỉ ở trong Tôn phủ hay sao ?

Lâm Bằng không đáp. Thạch Đạt Lang lại tiếp:

- Một thời, ngu huynh cũng có ý muốn đem sở học và kiếm thuật đặt dưới chân mình chủ mình chọn lựa, mơ tưởng kiếm đạo đi đôi với chế độ để xây dựng một quốc gia cường thịnh.

- Phải vậy chứ. Tiểu đệ cũng nghĩ thế.

Thạch Đạt Lang lại cười:

- Vậy là chúng ta đồng ý kiến. Nhưng giấc mơ ấy tan rồi ! Đó chỉ là giấc mơ không sát thực tế. Có bao giờ hiền đệ tự hỏi nếu gặp một chế độ không chủ trương xây dựng quốc gia thì những người cầm kiếm phục vụ cho chế độ ấy phải xử sự thế nào ? Bị cuốn vào cơn lốc, người cầm kiếm không có lối thoát, sẽ bị dùng như một món đồ cho đến chết và nhiều khi không biết rằng mình chỉ là một món đồ ...

Lâm Bằng cau mặt:

- Vậy đại huynh đứng ngoài xã hội hay sao ?

- Không. Hiền đệ chớ nghĩ thế. Chừng nào còn dân tộc Nhật, còn quốc gia Nhật thì kiếm đạo vẫn còn là ngọn đèn sáng chỉ đường và giữ vững tinh thần cho huynh.

Nói rồi lảng sang chuyện khác, Thạch Đạt Lang hỏi:

- Hạo Nhiên đâu ?

- Nó vào rừng kiếm củi.

Thạch Đạt Lang lấy giấy bút ra thảo một bức thư đưa cho Lâm Bằng và nói:

- Nhờ hiền đệ mang trả ngựa và giao thư này cho vị hào trưởng vùng Akagi là Hà Chu Cát Tỉnh. Nếu gặp thiền sư Đại Quán ở đó, cũng xin chuyển lời cảm ơn nồng nhiệt của ngu huynh đến các vị. Chắc các vị đó đã biết ngu huynh không được thu nhận vào chức vụ đề nghị rồi.

- Đại huynh có nghi là vì bị gièm pha chăng ?

Thạch Đạt Lang gật đầu:

- Cũng có thể ! Nhưng bị gièm pha hay không, ngu huynh chẳng bao giờ để ý. Tuy nhiên, xin hiền đệ nói thêm để các vị ấy biết ngu huynh không đích thân đến cảm ơn

được vì ngại sự liên lạc quá mật thiết có thể khiến các vị bị liên lụy và xin miễn chấp cho.

- Tiểu đệ hiểu, xin đi ngay bây giờ.

- À, còn việc này nữa ...

Thạch Đạt Lang vừa nói vừa rút ra một túi gấm đưa cho Lâm Bằng:

- Cái này là của Hạo Nhiên. Phiên hiền đệ giao lại cho nó, bảo nó phải gìn giữ cẩn thận vì là di sản độc nhất cha nó để lại.

Lâm Bằng trở mắt nhìn Thạch Đạt Lang:

- Sao vậy ? Đại huynh đi đâu ?

- Ngu huynh lên núi.

- Đi đâu cũng cho tiểu đệ đi theo. Cả Hạo Nhiên nữa.

Nhưng Thạch Đạt Lang nghiêm nghị:

- Ngu huynh không ra đi vĩnh viễn. Trong lúc vắng mặt, nhờ hiền đệ dạy dỗ Hạo Nhiên cho và coi nó như đồ đệ.

- Đại huynh lên núi ở ẩn chẳng ?

Thạch Đạt Lang cười rộ, ngả người chống tay lên chiếu rồi lập nghiêm:

- Chẳng phải thế. Ngu huynh còn trẻ, cũng muốn có sự nghiệp chứ. Biệt hiền đệ, không vui gì. Nhớ mấy câu thơ của một thi sĩ Trung Hoa đời Đường, xin đọc để tặng:

Tịch tịch cách hà đãi

Triêu triêu không tư quy

Dục tâm phương thảo khứ

Tích dữ cố nhân vi

(Đợi gì không hưởng trọn yên tĩnh. Sớm nào cũng trở về không. Muốn tìm nơi cỏ thơm mà tới. Chỉ tiếc phải xa cố nhân).

Lâm Bằng nghe, lòng buồn vơi vợi, cầm tay Thạch Đạt Lang ghen ngào. Lúc sau lên ngựa từ biệt.

Đến lâu đài Akagi, Đại Quán vẫn còn đó, đang cùng chủ nhân đàm đạo. Cả hai đã được thông báo quyết định của Tôn đầu lãnh. Lâm Bằng đưa thư, đọc xong mới biết ý định của Thạch Đạt Lang muốn xa Edo một thời gian. Lại nghe Lâm Bằng nói Thạch Đạt Lang không đích thân đến già biệt được vì sợ liên lụy đến ân nhân, ai cũng cho hấn quá cẩn thận.

Hà Chu Cát Tỉnh đề nghị:

- Hấn đã không đến ta được thì ta đến hấn, ngại gì !

Đại Quán gật đầu đồng ý. Bền cùng nhau lên ngựa tới đồng cỏ.
Đến nơi, căn lều vắng lặng. Trên trời cao, chỉ thấy một đám mây trôi lơ lửng.

- o O o -